TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2022/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 21 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2022/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị K**, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Khu M, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn : Anh **Bùi Văn Q,** sinh năm 1985

Nơi cư trú: Khu M, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Hòa Bình - Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Tân Lạc

Địa chỉ: Khu Mường Đầm, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu H - Chức vụ: Phó Giám đốc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2022.

2. Ông **Bùi Văn Đ**, sinh năm 1957, trú tại: Khu M, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

3. Bà **Bùi Thị Ê**, sinh năm 1955, trú tại: Khu M, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị K và anh Bùi Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị K và anh Bùi Văn Q thuận tình ly hôn nhau.

Về nuôi con chung: Có 02 (*hai*) con chung là Bùi Thị H, sinh 2005 và Bùi Thị Hà V, sinh năm 2012. Khi ly hôn giao hai con chung là Bùi Thị H và Bùi Thị Hà V cho chị Bùi Thị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị K chưa yêu cầu anh Bùi Văn Q cấp dưỡng nuôi hai con chung. Anh Q được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị K và anh Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Khi ly hôn giao cho chị Bùi Thị K thanh toán 03 khoản nợ chung số tiền 95.000.000đồng (*Chín mươi lăm triệu đồng*) của chị K và anh Q theo Hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Hòa Bình - Phòng giao dịch ngân hàng CSXH huyện Tân Lạc, gồm:

- Khoản vay ngày 25/4/2018 số tiền 25.000.000 đồng theo Chương trình cho vay hộ nghèo về nhà ở, thời hạn trả cuối cùng vào ngày 25/4/2033.

- 02 khoản vay ngày 25/11/2019 gồm: Vay trồng bưởi số tiền 50.000.000đồng và vay sửa chữa công trình nước sạch 20.000.000đồng, tổng cộng 02 khoản vay là 70.000.000 đồng theo Chương trình cho vay hộ cận nghèo, thời hạn trả cuối cùng vào ngày 25/11/2024.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị K tự nguyện nộp 150.000đồng, án phí ly hôn sơ thẩm, đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình theo biên lai số 0002712 ngày 10/3/2022 nay đối trừ, chị K được hoàn trả lại 150.000đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hòa Bình*
- *VKSND huyện Tân Lạc*
- *Chi cục THADS huyện Tân Lạc*
- *Các đương sự*
- *UBND thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
(đã ký tên, đóng dấu)

Hà Thị Yến